

Số: /KH-UBND

Lai Châu, ngày tháng 6 năm 2020

KẾ HOẠCH
**Triển khai chiến dịch tiêm bổ sung vắc xin uốn ván - bạch hầu
giảm liều (Td) năm 2020 tỉnh Lai Châu**

Căn cứ Quyết định số 2155/QĐ-BYT ngày 25/5/2020 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Kế hoạch tiêm bổ sung vắc xin uốn ván - bạch hầu giảm liều năm 2020-2021; Công văn số 722/VSDTTU-TCQG ngày 29/5/2020 của Viện vệ sinh dịch tễ Trung ương về việc xây dựng kế hoạch tiêm bổ sung vắc xin uốn ván - bạch hầu giảm liều năm 2020-2021;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm bổ sung vắc xin uốn ván, bạch hầu giảm liều (Td) năm 2020 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng tỷ lệ miễn dịch phòng bệnh bạch hầu, uốn ván trong cộng đồng nhằm chủ động phòng ngừa dịch bệnh, giảm tỷ lệ tử vong do bệnh bạch hầu, uốn ván tại các vùng nguy cơ cao.

2. Mục tiêu cụ thể

- Đạt tỷ lệ $\geq 90\%$ trẻ 7 tuổi tại cộng đồng và trẻ học lớp 2 thuộc các địa phương triển khai được tiêm bổ sung 01 mũi vắc xin (Td).

- Đảm bảo an toàn và chất lượng tiêm chủng theo quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

II. THỜI GIAN, ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ PHƯƠNG THỨC TRIỂN KHAI

1. Thời gian, phạm vi triển khai

- Thời gian triển khai: Dự kiến tháng 10 năm 2020.

- Phạm vi triển khai: Trên địa bàn toàn tỉnh.

2. Đối tượng

- Tất cả trẻ học lớp 2 trong trường học (không kể lứa tuổi) và trẻ 7 tuổi (trẻ sinh từ 01/01/2013 đến 31/12/2013) không đi học tại cộng đồng ở vùng nguy cơ cao sẽ được tiêm 01 mũi vắc xin (Td).

- Ngoại trừ hai trường hợp sau (trường hợp không tiêm):

+ Trẻ đã tiêm vắc xin có chứa thành phần uốn ván hoặc bạch hầu trong thời gian 01 tháng trước khi triển khai tiêm bổ sung vắc xin (Td).

+ Trẻ đã được tiêm vắc xin uốn ván - bạch hầu giảm liều (Td) trong năm 2019 (Đã thực hiện theo Quyết định số 3777/QĐ-BYT ngày 26/8/2019 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Kế hoạch tiêm bổ sung vắc xin uốn ván - bạch hầu giảm liều).

- **Tổng số trẻ dự kiến là: 12.015 trẻ, cụ thể:**

TT	Huyện/thành phố	Dự kiến trẻ 7 tuổi
1	Thành Phố Lai Châu	1.140
2	Huyện Tam Đường	1.380
3	Huyện Than Uyên	1.659
4	Huyện Tân Uyên	1.555
5	Huyện Sin Hồ	2.244
6	Huyện Phong Thổ	2.004
7	Huyện Mường Tè	1.185
8	Huyện Nậm Nhùn	848
Tổng cộng:		12.015

3. Phương thức triển khai

- Tổ chức triển khai dưới hình thức chiến dịch tiêm chủng bổ sung:

+ Triển khai tại trường học: Tiêm chủng cho trẻ em học lớp 2 (không kể lứa tuổi).

+ Triển khai tại trạm y tế: Tiêm chủng cho trẻ không đi học và thực hiện tiêm vét.

+ Triển khai tại các điểm tiêm chủng ngoài trạm: Tiêm chủng cho đối tượng là trẻ 7 tuổi không đi học tại các xã, vùng sâu vùng xa, khó tiếp cận.

- Tổ chức triển khai theo chiến dịch tiêm bổ sung. Tùy điều kiện thực tế của từng địa phương, có thể triển khai tiêm bổ sung vắc xin (Td) đồng loạt tại các trường tiểu học, tại cộng đồng hoặc các cơ sở y tế... trong một hoặc nhiều đợt theo cụm xã. Thực hiện tiêm vét cho những trẻ bị sót ngay cuối mỗi đợt hoặc trong tiêm chủng thường xuyên.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Trung tâm y tế các huyện, thành phố tham mưu xây dựng kế hoạch trình UBND các huyện, thành phố ban hành kế hoạch triển khai tiêm bổ sung vắc xin (Td) tại địa phương.

2. Truyền thông

2.1. Truyền thông trước chiến dịch

- Nội dung truyền thông: Tầm quan trọng và đối tượng, mục tiêu của chiến dịch tiêm bổ sung vắc xin (Td), tác dụng, lợi ích của vắc xin, phản ứng có thể gặp phải sau tiêm chủng.

- Đối tượng truyền thông: Người dân và các thành viên liên quan trong tổ chức thực hiện chiến dịch.

- Hình thức truyền thông: Truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng: Truyền thanh, truyền hình, tài liệu hướng dẫn tiêm (Td), vận động trực tiếp...

- Thời gian thực hiện: Dự kiến trong tháng 9 năm 2020.

2.2. Truyền thông trong chiến dịch

- Nội dung truyền thông: Lợi ích của việc tiêm (Td), các phản ứng có thể gặp phải.

- Đối tượng truyền thông: Gia đình có đối tượng trẻ 7 tuổi ở cộng đồng, giáo viên, học sinh tại các trường học trên địa bàn.

- Hình thức truyền thông: Truyền thông trực tiếp thông qua y tế bản, trường bản, giáo viên tại các trường, hội phụ nữ, đoàn thanh niên.

- Thời gian truyền thông: Trong suốt quá trình triển khai tiêm bổ sung (Td).

2.3. Đơn vị thực hiện

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn Trung tâm y tế các huyện, thành phố phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng, lực lượng Bộ đội Biên phòng, chính quyền địa phương và các cơ quan, đoàn thể khác trên địa bàn để thực hiện.

3. Điều tra, lập danh sách đối tượng

3.1. Phương thức điều tra: Thực hiện điều tra từng bản, tổ dân phố, xã, phường, thị trấn, từng lớp học.

3.2. Thời gian triển khai: Trước khi triển khai tiêm chủng tối thiểu 1 tháng.

3.3. Nhân lực thực hiện

- **Đầu mối thực hiện:** Trạm y tế xã, phường, thị trấn tiến hành điều tra, lập danh sách các đối tượng trong diện tiêm chủng.

- **Đơn vị phối hợp:** Ban Giám hiệu các trường, y tế bản, cộng tác viên dân số, trưởng bản, tổ dân phố, quân dân Y, Biên phòng, chính quyền cấp xã.

3.4. Nội dung thực hiện

- Điều tra trong trường học: Trạm y tế xã, phường, thị trấn phối hợp, trao đổi với Ban Giám hiệu nhà trường lập danh sách theo lớp đối với trẻ học lớp 2 (*không kể lứa tuổi*), đề nghị nhà trường bố trí giáo viên, cán bộ thống kê, đăng ký đầy đủ học sinh trong độ tuổi theo lớp.

- Điều tra tại cộng đồng: Trạm y tế xã, phường, thị trấn phối hợp với y tế bản, cộng tác viên dân số, trưởng bản, tổ dân phố, quân dân Y, Biên phòng và chính quyền cấp xã rà soát nhóm trẻ 7 tuổi không đi học tại cộng đồng (*Đối tượng là trẻ sinh từ 01/01/2013 đến 31/12/2013*). Danh sách bao gồm cả đối tượng vắng lai, lưu ý những trẻ chưa được quản lý tại vùng sâu, vùng xa, vùng giáp ranh và nơi có biến động dân cư.

4. Tiếp nhận vận chuyển cung ứng vắc xin, vật tư

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh: Tiếp nhận, vận chuyển vật tư, vắc xin từ Trung ương về kho tỉnh trước khi triển khai chiến dịch 1-2 tuần.

- Trung tâm y tế các huyện, thành phố tiếp nhận vận chuyển vắc xin từ kho tỉnh về kho huyện để bảo quản. Triển khai cấp phát đến các xã trước khi triển khai chiến dịch từ 1-2 ngày.

- Trạm y tế xã, thị trấn tiếp nhận, vận chuyển vắc xin, vật tư đến các điểm tiêm tối thiểu 01 ngày trước khi triển khai, thực hiện đồng loạt.

** Nhân lực, phương tiện vận chuyển*

- Vận chuyển vắc xin, vật tư từ Trung ương về tỉnh bằng xe ô tô bảo quản vắc xin chuyên dụng.

- Vận chuyển vắc xin, vật tư từ tỉnh về huyện bằng ô tô.

- Vận chuyển vắc xin, vật tư các xã, thị trấn đến các điểm tiêm: Huy động nhân công các xã, thị trấn.

- Vắc xin: Dự kiến 15.620 liều

- Bơm kim tiêm 0,5ml: 13.220 cái

- Hộp an toàn: 150 cái

5. Tổ chức tiêm chủng

- Trạm y tế xã, phường, thị trấn phối hợp chặt chẽ với các trường tiểu học để bố trí các điểm tiêm chủng phù hợp, tổ chức triển khai tiêm vắc xin (Td) cho các đối tượng là học sinh lớp 2. Đối với các khu vực vùng sâu vùng xa, vùng biên giới, vùng đặc biệt khó khăn phối hợp cùng với lực lượng quân y, Biên phòng để triển khai thực hiện tiêm.

- Quy trình tổ chức buổi tiêm chủng thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ và Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

- Số lượng điểm tiêm chủng: 468 điểm trong đó:

+ Điểm tiêm chủng cố định tại các Trạm y tế xã, phường, thị trấn: 106 điểm tiêm.

+ Điểm tiêm chủng ngoài trạm: Do các Trạm y tế đã công bố đủ điều kiện tiêm chủng theo quy định tổ chức thực hiện điểm tiêm chủng ngoài trạm tại các thôn, bản và điểm trường tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế, đảm bảo đúng quy định của Nghị định 104/2016/NĐ-CP: 362 điểm tiêm.

+ Bố trí đủ vắc xin, trang thiết bị, vật tư tiêm chủng tại mỗi điểm tiêm đảm bảo đúng quy định.

+ Khuyến cáo gia đình cho trẻ ăn uống đầy đủ trước khi tham gia buổi tiêm chủng.

- Bố trí nhân lực

+ Nhân lực tại chỗ: Cán bộ Trạm y tế xã, thị trấn, nhân viên y tế bản.

+ Nhân lực huy động: Khoa Kiểm soát bệnh tật, Trung tâm y tế huyện, thành phố, lực lượng Quân y, Biên phòng.

+ Nhân viên y tế tham gia hoạt động tiêm chủng phải tập huấn chuyên môn về tiêm chủng. Nhân viên trực tiếp thực hiện khám sàng lọc, tư vấn, theo dõi, xử trí phản ứng sau tiêm chủng phải có trình độ chuyên môn từ y sỹ trở lên; nhân viên thực hiện tiêm chủng có trình độ từ trung cấp y học hoặc trung cấp điều dưỡng - hộ sinh trở lên.

+ Các điểm tiêm cố định bố trí tối thiểu 03 nhân viên chuyên ngành y, trong đó có ít nhất 01 nhân viên có trình độ chuyên môn từ y sỹ trở lên, tại vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn có tối thiểu 02 nhân viên có trình độ từ trung cấp chuyên ngành y trở lên, trong đó có ít nhất 01 nhân viên có trình độ chuyên môn từ y sỹ trở lên.

+ Các điểm tiêm lưu động bố trí tối thiểu 02 nhân viên chuyên ngành y, trong đó nhân viên trực tiếp thực hiện khám sàng lọc, tư vấn, theo dõi, xử trí phản ứng sau tiêm chủng.

+ Tại mỗi điểm tiêm chủng cần ít nhất 02 cán bộ y tế đã được tập huấn chuyên môn về tiêm chủng, tập huấn về khám sàng lọc, tiêm vắc xin.

+ Tổ chức tiêm bổ sung vắc xin (Td) mỗi trẻ sẽ được tiêm một mũi.

+ Tổ chức tiêm bổ sung vắc xin (Td) bố trí vào ngày riêng tùy theo điều kiện thực tế từng địa phương cho kế hoạch này. Nếu điểm tiêm chỉ triển khai tiêm 1 loại vắc xin (Td) trong một buổi thì số lượng không quá 100 đối tượng/1 điểm tiêm chủng/1 buổi tiêm chủng hoặc không quá 50 đối tượng/bản/buổi tiêm chủng nếu triển khai tiêm cùng các vắc xin khác. Bố trí đủ nhân viên y tế để thực hiện khám sàng lọc đảm bảo theo quy định.

+ Cuối mỗi buổi tiêm chủng cần rà soát các hoạt động để kịp thời đưa ra kế hoạch tiêm vét và các hoạt động điều chỉnh, đảm bảo không để sót đối tượng tiêm chủng.

+ Đối với các đối tượng tạm hoãn cần có kế hoạch tiêm vét vào ngày tiêm chủng thường xuyên trong tháng ngay sau đó.

6. Công tác đảm bảo an toàn tiêm chủng

- Bố trí các đội cấp cứu lưu động tại các điểm tiêm chủng để xử lý kịp thời các trường hợp phản ứng nặng sau tiêm chủng (nếu có). Hoạt động đội cấp cứu được duy trì trong suốt thời gian triển khai các đợt tiêm chủng. Trong trường hợp phản ứng nặng sau tiêm chủng phải bố trí phương tiện, nhân lực, trang thiết bị hỗ trợ các điểm tiêm kịp thời.

- Đảm bảo vắc xin luôn được bảo quản an toàn và chất lượng. Không lấy sẵn vắc xin vào bơm kim tiêm khi chưa có trẻ đến tiêm chủng.

- Các trường hợp phản ứng nặng sau tiêm chủng thực hiện theo Điều 14, 15, 16 Chương IV của Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động của tiêm chủng.

- Thực hiện nghiêm túc hoạt động khám sàng lọc, tư vấn trước tiêm chủng theo Quyết định số 2470/QĐ-BYT ngày 14/6/2019 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn khám sàng lọc trước tiêm chủng đối với trẻ em.

- Theo dõi, xử lý kịp thời các trường hợp phản ứng sau sử dụng vắc xin đảm bảo an toàn tiêm chủng; thu gom và xử lý rác thải y tế tại điểm tiêm chủng và tại trạm theo quy định của Bộ Y tế.

Lưu ý: Không tiêm vắc xin (Td) cho những đối tượng đã được tiêm vắc xin có chứa thành phần uốn ván hoặc bạch hầu trong vòng 1 tháng trước ngày tiêm, trẻ đã được tiêm vắc xin uốn ván - bạch hầu giảm liều (Td) năm 2019.

7. Kiểm tra, giám sát

7.1. Trước chiến dịch

- Giám sát công tác chuẩn bị triển khai chiến dịch, giám sát điều tra đối tượng, công tác chuẩn bị nhân lực, vật tư... triển khai.

- Nhân lực:

+ Tuyển tỉnh: Dự kiến 2 người/huyện x 4 ngày x 8 huyện, thành phố.

+ Tuyển huyện: Dự kiến 2 người/đợt x 3 ngày x 8 huyện, thành phố.

7.2. Trong chiến dịch

- Giám sát kỹ thuật tiêm và bảo quản vắc xin, tiến độ triển khai chiến dịch việc thực hiện an toàn tiêm chủng.

- Nhân lực:

+ Tuyển tỉnh: Dự kiến 2 người/huyện x 4 ngày x 8 huyện, thành phố.

+ Tuyển huyện: Dự kiến 2 người/đợt x 3 ngày x 8 huyện, thành phố.

7.3. Sau chiến dịch

- Đánh giá nhanh kết quả triển khai chiến dịch

- Thống kê báo cáo

- Bảo quản vắc xin, dung môi chưa sử dụng.

- Nhân lực:

+ Tuyên tỉnh: Dự kiến 2 người/huyện x 4 ngày x 8 huyện, thành phố.

+ Tuyên huyện: Dự kiến 2 người/đợt x 3 ngày x 8 huyện, thành phố.

8. Công tác thống kê, báo cáo

8.1. Báo cáo theo dõi tiến độ

- Hàng ngày sau khi kết thúc buổi tiêm các Trạm y tế xã, phường, thị trấn, tiến hành cập nhập kết quả báo cáo nhanh tình hình sử dụng vắc xin, bơm kim tiêm, các vật tư khác, báo cáo tuyến trên theo quy định.

- Theo dõi, báo cáo tình hình các phản ứng sau tiêm chủng theo thường quy, các trường hợp tai biến nặng được điều tra và báo cáo cho Trung tâm y tế huyện, thành phố hoặc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh để xử lý kịp thời.

8.2. Báo cáo kết quả chiến dịch

- Thực hiện báo cáo kết quả tiêm chủng vắc xin (Td) lên tuyến trên theo quy định:

+ Trạm Y tế các xã, phường, thị trấn tổng hợp báo cáo từ các điểm tiêm sau khi kết thúc chiến dịch gửi về Trung tâm y tế huyện, thành phố trong vòng 3 ngày.

+ Trung tâm y tế huyện, thành phố tổng hợp báo cáo từ các xã, phường, thị trấn gửi về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh sau khi kết thúc đợt chiến dịch của huyện, thành phố trong vòng 7 ngày.

+ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh tổng hợp từ các huyện, thành phố gửi Sở Y tế báo cáo UBND tỉnh, Viện vệ sinh dịch tễ trung ương trong vòng 14 ngày.

9. Kế hoạch hậu cần

9.1. Dự kiến nhu cầu vắc xin (Td) và vật tư

- Vắc xin: Dự kiến 15.620 liều;

- Bơm kim tiêm 0,5ml: 13.220 cái;

- Hộp an toàn: 150 cái;

9.2. Biểu mẫu chuyên môn

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh chịu trách nhiệm in ấn và cấp phát cho các huyện, thành phố tham gia triển khai một số biểu mẫu chuyên môn, tài liệu truyền thông phục vụ chiến dịch như: Giấy mời; giấy xác nhận; Phiếu khám sàng lọc; danh sách điều tra đối tượng; biểu mẫu báo cáo; tài liệu hướng dẫn tiêm bổ sung vắc xin (Td).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí Trung ương

Hỗ trợ toàn bộ kinh phí mua vắc xin, vật tư phục vụ triển khai chiến dịch.

2. Nguồn kinh phí địa phương

Chi phí cho các hoạt động triển khai kế hoạch tại địa phương từ nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu y tế - dân số và các nguồn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch; tổng hợp, lập dự toán kinh phí thực hiện kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm bổ sung vắc xin (Td) trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, tăng cường công tác tuyên truyền, vận động để người dân chủ động đưa trẻ đến tiêm chủng.

- Chỉ đạo các đơn vị liên quan tăng cường kiểm tra, giám sát tổ chức triển khai thực hiện tại các địa phương trên toàn tỉnh.

- Theo dõi tiến độ triển khai và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo quy định.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo các trường học trên địa bàn, phối hợp điều tra, lập danh sách các đối tượng trong độ tuổi theo lớp, bố trí địa điểm tiêm chủng tại các trường học theo đề nghị của ngành Y tế.

- Phối hợp với ngành Y tế tổ chức tuyên truyền vận động học sinh, gia đình học sinh được biết về ý nghĩa, lợi ích của tiêm chủng bổ sung vắc xin (Td) để tích cực cho trẻ tham gia tiêm chủng tại các trường học, đảm bảo đúng tiến độ đề ra.

3. Sở Tài chính

Tham mưu UBND tỉnh đảm bảo kinh phí tổ chức triển khai kế hoạch theo quy định.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo các cơ quan thông tin truyền thông tuyên truyền các nội dung liên quan đến việc tổ chức triển khai kế hoạch tiêm bổ sung vắc xin (Td).

5. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

Chỉ đạo lực lượng quân y đóng quân trên địa bàn có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế trong việc tuyên truyền, vận động, lập danh sách đối tượng và tham gia công tác tiêm chủng tại địa phương.

6. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các đoàn thể tỉnh

Phối hợp với các ngành chức năng và chính quyền địa phương thực hiện tuyên truyền, vận động gia đình đưa trẻ đi tiêm theo kế hoạch.

7. UBND các huyện, thành phố

- Phối hợp với ngành Y tế và các đơn vị liên quan triển khai chiến dịch tiêm bổ sung vắc (Td) theo kế hoạch.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền cho người dân trên địa bàn được biết về kế hoạch tiêm bổ sung vắc xin (Td) để người dân đưa trẻ đến tiêm đầy đủ.

- Chỉ đạo UBND cấp xã; trường học, thôn, bản, tổ dân phố tại địa phương phối hợp với Trạm y tế tổ chức điều tra, lập danh sách đối tượng tiêm bổ sung vắc xin (Td) trên địa bàn.

- Chỉ đạo các đơn vị chuyên môn tăng cường kiểm tra, giám sát công tác tổ chức thực hiện theo kế hoạch, đảm bảo hiệu quả, an toàn, đạt mục tiêu đề ra; theo dõi sát tiến độ triển khai và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo quy định.

Căn cứ nội dung Kế hoạch này, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ngành liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và đoàn thể tỉnh;
- Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương;
- Các Sở: Y tế, GD&ĐT, Tài chính, TT&TT,
- Bộ Chỉ huy Biên phòng tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, VX2.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Tổng Thanh Hải